

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54 /2019/HSST
Ngày 30 – 10 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Hà
2. Bà Nghiêm Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thao – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/ 2019 tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/HSST ngày 07/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 16/10/2019 đối với bị cáo:

Lại Minh H - Tên gọi khác không; Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1997 tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Y, xã H, Huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam; Con ông: Lại Minh H1 - sinh năm 1969; Con bà: Đinh Thị C – sinh năm 1977; Cùng trú tại: Thôn Y, xã H, Huyện T, tỉnh Yên Bái; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo tại ngoại, đến ngày 26/9/2019 bị cáo bị bắt tạm giam ở một vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại:

- Anh Bùi Đức B – sinh năm 1985; Trú tại:Thôn M, xã T, TP Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Ngọc V – sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố H, phường H, TP Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn T - sinh năm 1987;Trú tại: Tổ 14, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lại Minh H là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy phục vụ bản thân nên khoảng 02 giờ 00 phút ngày 10/8/2019 H đi đến nhà ông Điền Văn N thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Y đang xây dựng, H quan sát không thấy có người trông coi nên H đã đi vào công trình và phát hiện trên tầng 2 của công trình có 07 tấm cốt pha hình chữ nhật bằng kim loại, kích thước 200 x 40cm có trị giá 1.330.000 đồng của anh Bùi Đức B là thợ đang thi công công trình cho ông N. H dùng một chiếc xe chở rác trở 07 tấm cốt pha mang đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Vũ Văn T bán được 840.000 đồng. Số tiền trên H đã chi tiêu hết.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 11/8/2019 H lại tiếp tục đi đến phố H, phường H, thành phố Y vào công trình đang thi công của gia đình anh Phùng Lâm T1 phát hiện 04 tấm cốt pha hình chữ nhật bằng kim loại, kích thước 200x50cm có trị giá 840.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc V là thợ đang thi công công trình cho anh T1. H dùng một chiếc xe chở rác trở 04 tấm cốt pha mang đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Vũ Văn T bán được 480.000 đồng. H đã dùng 200.000 đồng mua ma túy về sử dụng, số tiền còn lại H đã chi tiêu hết.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKS-TP ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Lại Minh H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lại Minh H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lại Minh H phạm tội “ Trộm cắp tài sản.”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lại Minh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lại Minh H phải bồi thường cho anh Vũ Văn T số tiền 1.320.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến tranh luận và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Thể hiện: Trong hai ngày 10 và 11/8/2019, Lại Minh H đã lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu đã chiếm đoạt của anh Bùi Đức B 07 tấm cốt pha có trị giá 1.330.000 đồng và 04 tấm cốt pha của anh Nguyễn Ngọc V có trị giá 840.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.170.000 đồng. Nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lại Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Xét nhân thân bị cáo Lại Minh H là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, cải tạo bản thân. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng phòng, chống tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng, nặng giảm nhẹ: Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: Phạm tội gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung : Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm, thu nhập không ổn định, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản là 11 tấm cốt pha và đã trả lại cho chủ sở hữu là các anh Bùi Đức B và Nguyễn Ngọc V. Anh B và anh V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Giao dịch dân sự giữa Lại Minh H và Vũ Văn T là giao dịch vô hiệu do bị lừa dối. Nay anh T yêu cầu bị cáo H phải hoàn trả số tiền 1.320.000 đồng là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[9] Đối với anh Vũ Văn T là người mua tài sản của bị cáo H nhưng không biết tài sản mua là tài sản do Hoàn phạm tội mà có nên không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án này.

[10] Lại Minh H đã khai nhận mua ma túy của một người đàn ông nhưng H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra xử lý. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H không đủ yếu tố cấu thành tội nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

[11]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố : Bị cáo Lại Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lại Minh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 127, 131, 357, 468 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Lại Minh H phải hoàn trả cho anh Vũ Văn T số tiền 1.320.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh Vũ Văn T có đơn yêu cầu thi hành án. Bị cáo Lại Minh H chưa thi hành xong khoản tiền hoàn trả nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về “Án phí, lệ phí Tòa án” Buộc bị cáo Lại Minh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lại Minh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại anh Bùi Đức B, anh Nguyễn Ngọc V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn T (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện KS TP, Viện KS Tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Yên Bái.
- Công an TP Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thế Hòa

